

Số: 79 /TPCN

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÔNG NGHỆ SÀI GÒN.

Trụ sở chính: 277-279 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.

Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn xác nhận việc đăng ký công bố thông tin và báo cáo trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Võ Thành Đông Phương

Chức danh : Chủ tịch HĐQT - Đại diện pháp luật Công ty.

Địa chỉ : 277-279 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.

CMND số : 023.076.469 cấp ngày 24/11/2011 tại CA TP.HCM.

2. Nội dung công bố thông tin:

- Công bố thông tin về Hồ sơ Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019.

3. Hộp thư điện tử (e-mail) đăng ký dùng gửi thông tin công bố trên cổng thông tin điện tử UBCKNN: Email: infofoodcoifc@gmail.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã đăng ký.

Tài liệu đính kèm:

- Hồ sơ Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn.

Trân trọng./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH**



Võ Thành Đông Phương

Số: /TM-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2019

THƯ MỜI**Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019****Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn trân trọng và kính mời toàn thể Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty.

1. Thời gian: 08 giờ 30 phút, thứ Sáu, ngày 31 tháng 5 năm 2019.**2. Địa điểm:** Lầu M – Tòa nhà VVA: 277-279 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.**3. Thành phần tham dự đại hội:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn theo danh sách chốt ngày 13/5/2019 do VSD cung cấp có quyền tham dự đại hội.**4. Thủ tục tham dự đại hội và xác nhận tham dự Đại hội**

- Trường hợp cổ đông là cá nhân: Khi đến tham dự đại hội, vui lòng mang theo thư mời và CMND hoặc thẻ căn cước công dân.

- Trường hợp cổ đông là pháp nhân: Khi đến tham dự đại hội, vui lòng mang theo thư mời và giấy giới thiệu để Công ty đối chiếu danh sách cổ đông.

- Quý cổ đông trực tiếp tham dự đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, vui lòng điền vào “Giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự” theo mẫu đính kèm và gửi đến Công ty trước 13h00 ngày Thứ 2 - 20/05/2019 trên theo thông tin như sau:

Công ty cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn – Chi nhánh Hoàng Diệu

Địa chỉ: 277-279 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.

Điện thoại: (028) 38.264.239 (Gặp Ms.Phương)

Email: infodcoifc@gmail.com

- Trường hợp cổ đông không tự chọn được người nhận ủy quyền, đề nghị ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị.

5. Nội dung đại hội: Đại hội đồng cổ đông xem xét

- Các nội dung theo quy định đối với Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

- Tờ trình thông qua tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2018.

- Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

- Thông qua việc đề cử, ứng cử và bầu thay thế thành viên BKS

6. Tài liệu liên quan đến ĐHĐCĐ: Sẽ được đăng trên trang web của Công ty (www.infodco.com.vn) từ 14g00 ngày Thứ 3 - 21/05/2019.

Thư mời này được công bố trên trang web của Công ty và gửi đến các cổ đông.

Trân trọng./.

Đính kèm:

- Giấy xác nhận tham dự
hoặc ủy quyền tham dự.

Lưu ý: Quý cổ đông đến dự Đại hội vui lòng gửi xe tại Tòa nhà VVA: 277-279 Lý Tự Trọng, P. Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.

**VÔ THÀNH ĐÔNG PHƯƠNG**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ
Đại hội Cổ đông thường niên Năm 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn

1. Xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Tên cổ đông (tổ chức/cá nhân):

CMND/GPĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại :..... Email:.....

Hiện đang sở hữu:cổ phần (Bằng chữ:.....)

.....)

2. Ủy quyền tham dự đại hội

2.1 Ủy quyền cho Ông (Bà):.....

CMND/GPĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:

Số lượng cổ phần ủy quyền: (Bằng chữ:.....)

.....)

2.2 Hoặc ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn

- Ông Võ Thành Đông Phương - Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Ông Nguyễn Hữu Phước - Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc Công ty
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa - Thành viên Hội đồng Quản trị

Số lượng cổ phần ủy quyền: (Bằng chữ:.....)

.....)

2.3 Nội dung ủy quyền

- Bên nhận ủy quyền được đại diện Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần ủy quyền.

- Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

- Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ nộp văn bản này cho Ban Tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp.

Tôi/Chúng tôi cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại gì đối với Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn về việc ủy quyền này.

Ghi chú: Cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội qua điện thoại, email, gửi thư hoặc fax đến văn phòng Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn trước 13h00, ngày 20/05/2019 theo thông tin:

Công ty cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn

Địa chỉ: 277-279 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.

Điện thoại: (028) 38.264.239 (Gặp Ms.Phương)

Email: infoodcoifc@gmail.com

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

TP. HCM, ngày tháng 05 năm 2019

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)

TP.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Thời gian : Lúc 08 giờ 30 phút, thứ Sáu, ngày 31 tháng 5 năm 2019.

Địa điểm : Tầng M – Tòa nhà VVA: 277-279 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.

Thời gian	Nội dung chương trình	Thực hiện
08h30 - 09h00	Đón Đại biểu tham dự đại hội, kiểm tra tư cách cổ đông, nhận tài liệu và phiếu biểu quyết.	BTC
09h00-09h30	Khai mạc Đại hội - Tuyên bố khai mạc - Giới thiệu thành phần tham dự. - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. - Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu. - Thông qua chương trình, Quy chế làm việc tại Đại hội.	BTC BTC BTC BTC Đoàn Chủ tịch
09h30-10h00	Chương trình Đại hội - Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2018 và phương hướng năm 2019. - Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018. - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018. - Thông qua các tờ trình: + Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019; + Tờ trình thông qua tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2018; + Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS 2019; - Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và thực hiện bầu thay thế thành viên BKS	Đoàn Chủ tịch
10h00-10h30	Đại hội thảo luận Biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình	Đoàn Chủ tịch Ban kiểm phiếu
10h30-10h45	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội
10h45-11h00	Phát biểu tổng kết và bế mạc Đại hội	CT.HĐQT


TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT

VÕ THANH ĐÔNG PHƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn

Tôi/chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu cổ phần đến thời điểm hiện nay của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn, gồm:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CMND, NGÀY CẤP, NƠI CẤP	SỐ CP SỞ HỮU	CHỮ KÝ
Tổng cộng:				

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn;

Tôi/chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông/Bà:

Ngày sinh:Nơi sinh:

Địa chỉ:

CMND/CCCD/GPĐKKD số: Cấp ngày: Tại:

Trình độ học vấn hoặc kinh nghiệm công tác:

.....

Vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát của CTCP Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn.

Tôi/chúng tôi cam đoan Ông/Bà: có đủ điều kiện để ứng cử thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS tại Đại hội cổ đông năm 2019 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn.

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo.

Trân trọng./.

....., ngày tháng 05 năm 2019

NGƯỜI ĐỀ CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.
- Hộ khẩu thường trú hoặc giấy tờ tương đương.
- Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn

Tôi là:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ:

CMND/CCCD/GPĐKKD số: Cấp ngày: Tại:

Trình độ học vấn hoặc kinh nghiệm công tác:

.....
.....

Số cổ phần sở hữu đến thời điểm hiện nay là: cổ phần, tương ứng với:% vốn điều lệ Công ty.

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát của CTCP Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn;

Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn.

Tôi xin cam đoan mình đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên BKS theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông năm 2019 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo.

Trân trọng./.

....., ngày tháng 05 năm 2019

NGƯỜI ỨNG CỬ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai.
- Hộ khẩu thường trú hoặc giấy tờ tương đương.
- Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp.



QUY CHẾ

Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên Năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn,

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn ('HDQT') ban hành quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 gồm các Điều khoản như sau:

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Những quy định chung

- Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (Đại hội) của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn (Công ty Infodoco).
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, thành phần tham gia Đại hội; điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông và các thành phần tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Thời gian đại hội

Thời gian đại hội bắt đầu từ **9h00 ngày thứ Sáu (31/05/2019)**.

Điều 3. Thành phần tham dự đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn theo danh sách chốt ngày 13/05/2019 do VSD cung cấp có quyền tham dự đại hội.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN VÀ CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người được ủy quyền

4.1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người được ủy quyền đủ điều kiện khi tham dự đại hội:

- Mỗi cổ đông khi tới tham dự đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND/Hộ chiếu) và thư mời tham dự, Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra và nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết/phiếu bầu và các tài liệu họp khác.

- Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền lại cho người khác.

- Trong thời gian diễn ra đại hội, các cổ đông/người được ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, phải ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Cổ đông/người được ủy quyền có thể phát biểu trực tiếp tại đại hội hoặc ghi ý kiến phát biểu gửi ban tổ chức đại hội để giải quyết. Khi có nhu cầu phát biểu ý kiến trực tiếp thì cổ đông/người được ủy quyền cần đăng ký với Ban tổ chức đại hội.

- Cổ đông/người được ủy quyền tham dự đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của đại hội đồng cổ đông. Cổ đông/người được ủy quyền vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, đoàn chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý phù hợp.

4.3. Cổ đông/người được ủy quyền đến Đại hội họp sau khi Đại hội đã khai mạc có quyền đăng ký và có quyền tham gia họp, biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để những người đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Nhiệm vụ của đoàn chủ tịch

5.1. Đại hội biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa Đại hội.

5.2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- Điều hành hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- Kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời theo yêu cầu của đại biểu về những vấn đề nằm trong chương trình Đại hội đã được thông qua và biểu quyết.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

5.3. Quyết định của Đoàn chủ tịch về vấn đề trình tự thủ tục đối với các sự kiện phát sinh ngoài chương trình họp của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5.4. Chủ tọa có thể hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn) và tại một địa điểm khác mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người tham dự Đại hội làm mất trật tự hoặc có khả năng làm gây rối tại cuộc họp.

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 6. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội

- Đại hội biểu quyết thông qua Thư ký Đại hội. Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

- Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội:

✓ Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung, diễn biến của Đại hội, các ý kiến phát biểu tại Đại hội hoặc các ý kiến được ghi ra giấy gửi Đại hội, tổng kết của chủ tọa Đại hội.

- ✓ Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- ✓ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.
- ✓ Thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch.

Điều 7. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

- Đại hội biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - ✓ Phát và thu phiếu, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của cổ đông/người được ủy quyền.
 - ✓ Tổ chức kiểm phiếu.
 - ✓ Xem xét, báo cáo với Đoàn Chủ tịch của Đại hội những vấn đề liên quan.
 - ✓ Lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
 - ✓ Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho chủ tọa Đại hội.

Điều 8. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn chỉ định.
- Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:
 - ✓ Kiểm tra tư cách cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội; nhận và kiểm tra giấy tờ của cổ đông/người được ủy quyền đến dự họp.
 - ✓ Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu cho cổ đông/người được ủy quyền.
 - ✓ Báo cáo Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.
- Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của mình.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 10. Thông qua quyết định của cuộc họp Đại hội

Các vấn đề được thông qua tại cuộc họp phải được số cổ đông/người được ủy quyền đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông/người được ủy quyền có quyền biểu quyết tại Đại hội chấp thuận

Điều 11. Biên bản họp Đại hội

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 12. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp lần thứ nhất.



- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông/người được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Cách thức thông qua Quy chế

- Mỗi cổ đông/người được ủy quyền đến dự họp sẽ được cấp Thẻ biểu quyết: sử dụng để thể hiện ý kiến của mình với các vấn đề, nội dung được tiến hành trong Đại hội.

- Các cổ đông/người được ủy quyền thông qua Quy chế này bằng hình thức giao Thẻ biểu quyết.

Điều 14. Điều khoản thi hành

- Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Cổ đông/người được ủy quyền và các bên có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2019



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ - ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÔNG NGHỆ SÀI GÒN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn,

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát ('BKS') Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn nhiệm kỳ đến năm 2020 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 được quy định như sau:

I. TIÊU CHUẨN ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

- Số lượng thành viên BKS: 02 người.
- Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:
 - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/ Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
 - Ban kiểm soát phải có ít nhất 1 thành viên là kế toán hoặc kiểm toán viên;
 - Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực và hiểu biết pháp luật.

II. QUY ĐỊNH VỀ SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU TRONG VIỆC ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ VỊ TRÍ THÀNH VIÊN BKS:

- Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ **10% đến dưới 20%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử/ hoặc đề cử **một thành viên**.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ **20% trở lên** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử/ hoặc đề cử **hai thành viên**.
- Người được đề cử, ứng cử phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn nêu trên, và các quy định của pháp luật có liên quan.

III. HỒ SƠ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

1. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên BKS bao gồm:

- Đơn xin đề cử, ứng cử thành viên BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao công chứng: CMND, Hộ khẩu thường trú, các văn bằng, chứng chỉ có liên quan;
- Danh sách nhóm đề cử (nếu ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử);
- Văn bản giới thiệu (nếu là đại diện của cổ đông pháp nhân).

2. Nơi nhận Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên BKS:

Để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, các hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát phải được gửi về Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn theo địa chỉ:

- **Ban tổ chức ĐHCĐ Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn**
- Địa chỉ: 277-279 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.
- Điện thoại: (028) 38.264.239 (Gặp Ms.Phương)
- Email: infofoodcoifc@gmail.com
- Hạn chót: Hồ sơ đã **gửi đến Công ty trước 13h00 ngày Thứ 2 - 20/05/2019**

IV. THẺ LỆ BẦU CỬ

1. Phiếu bầu

- Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát được in sẵn tên ứng cử viên và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn.
- Phiếu bầu có in thông tin cổ đông, số đăng ký sở hữu và Tổng số cổ phần sở hữu (Tổng số phiếu được quyền bầu) của mỗi cổ đông.
- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền được phát Phiếu bầu BKS màu VÀNG.

2. Nguyên tắc bầu cử

- Phương thức bầu dồn phiếu: Theo đó mỗi cổ đông có **Tổng số phiếu tham gia bầu** phải bằng với **Tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu**
 - o Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho 01 ứng cử viên hoặc chia cho nhiều ứng cử viên khác nhau.
- Cổ đông bỏ phiếu bầu cho ứng cử viên nào thì ghi số lượng phiếu bầu tương ứng vào ô số phiếu được bầu của người đó trong danh sách bầu cử, nhưng phải đảm bảo: **Số phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên cộng lại phải bằng Tổng số phiếu được quyền bầu** (ghi ở phần thông tin cổ đông).
- Cổ đông không bỏ phiếu bầu cho ứng cử viên nào thì ghi số không (0) vào ô số phiếu được bầu của người đó (hoặc để trống) trong danh sách bầu cử.
- **Phiếu bầu không hợp lệ là các phiếu :**
 - o Phiếu không theo mẫu, không có dấu treo của Công ty;
 - o Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã in sẵn;
 - o Phiếu không bầu cho bất kỳ ai trong danh sách ứng viên;
 - o Phiếu bầu thừa (ghi thêm ứng viên) so với số lượng đã được Đại hội quyết định;
 - o Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không bằng với Tổng số phiếu được quyền bầu.

3. Điều kiện trúng cử

- Các ứng cử viên trúng cử là các ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất lần lượt tính từ trên xuống cho đến khi đủ số lượng cần bầu.
- Trong trường hợp các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào có cổ đông đề cử sở hữu nhiều cổ phần hơn thì ứng viên đó sẽ được chọn.

Quy chế đề cử/ứng cử và bầu cử này được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn và được thông qua khi có sự chấp thuận của ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Các cổ đông, thành viên Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn chịu trách nhiệm thi hành./.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Số: /NQ-HĐQT

TP.HCM, ngày 31 tháng 05 năm 2019

DỰ THẢO**NGHỊ QUYẾT****Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÔNG NGHỆ SÀI GÒN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đã được Quốc Hội khóa 13 sửa đổi thông qua;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Thực Phẩm Công nghệ Sài Gòn;
- Căn cứ tài liệu và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được tổ chức vào ngày 31 tháng 5 năm 2019;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn thống nhất thông qua 07/07 nội dung đã được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 gồm:

1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019.
2. Thông qua Báo cáo hoạt động Hội đồng Quản trị năm 2018.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động Ban Kiểm soát năm 2018.
4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
5. Thông qua việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
6. Thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019;
7. Thông qua việc thay đổi nhân sự tham gia Ban kiểm soát;

Điều 2. Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn và báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ đại hội tiếp theo.

Điều 3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2019./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- Lưu: VT.HĐQT.

Võ Thành Đông Phương

Số: 68/BC-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO**Hoạt động của Hội đồng Quản trị Năm 2018****I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018:****1. Tình hình nhân sự:**

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị ("HDQT") Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn không có sự thay đổi về nhân sự:

Họ và tên	Chức danh trong Hội đồng Quản trị
Ông Võ Thành Đông Phương	Chủ tịch
Ông Nguyễn Hữu Phước	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa	Thành viên

2. Công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động kinh doanh của Hội đồng Quản trị

Từ sau Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 đến nay, HDQT đã ban hành các Nghị quyết để chỉ đạo và giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

TT	Số	Ngày Ban hành	Nội dung Nghị quyết
1.	33/NQ-HĐQT	05/06/2018	Nghị quyết của ĐHĐCĐ Thường niên năm 2018
2.	34/NQ-HĐQT	27/06/2018	Thông qua Phương án sử dụng chi tiết số tiền thu được từ đợt chào bán riêng lẻ năm 2018
3.	35/NQ-HĐQT	31/07/2018	Thông qua việc triển khai thực hiện chào bán riêng lẻ cổ phiếu năm 2018
4.	36/NQ-HĐQT	04/09/2018	Thông qua việc giải thể Chi nhánh Bến Thành tại địa chỉ 27-29-31-33 Phan Chu Trinh, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
5.	37/NQ-HĐQT	01/11/2018	Phương án xử lý cổ phần các cổ đông không mua hết trong đợt phát hành riêng lẻ năm 2018 của Công ty
6.	38/NQ-HĐQT	02/11/2018	Thông qua kết quả chào bán riêng lẻ cổ phiếu năm 2018, thay đổi vốn điều lệ của Công ty và sửa đổi Khoản 1, Điều 6 của Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn
7.	39/NQ-HĐQT	09/11/2018	Thông qua việc cho CTCP Dầu tư Gia Cát vay ngắn hạn từ phần vốn lưu động của Công ty
8.	40/NQ-HĐQT	20/11/2018	Thông qua việc xử lý công nợ khó đòi và xóa nợ cho Công ty Cổ phần Thực phẩm CMT
9.	41/NQ-HĐQT	14/12/2018	Lựa chọn đơn vị kiểm toán và tiến độ sử dụng vốn cho năm tài chính kết thúc 31/12/2018 là Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam



10.	42/NQ-DHQT	07/01/2019	Thông qua việc giải thể Chi nhánh Hoàng Diệu tại địa chỉ 140 Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
11.	43/NQ-HDQT	25/01/2019	Thông qua việc mua sắm tài sản cố định để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty
12.	44/NQ-HDQT	12/03/2019	Báo cáo tình hình sử dụng phần vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty
13.	45/NQ-HDQT	22/04/2019	Nghị quyết HDQT thông qua việc chốt danh sách cổ đông ngày 13/5/2019 để tiến hành ĐHĐCĐ dự kiến ngày 31/5/2019.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

1. Những nội dung đã thực hiện

- Hội đồng Quản trị đã bám sát nội dung và thực hiện nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018, duy trì các cuộc họp định kỳ, ban hành các Biên bản, Nghị quyết và Quyết định phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty. Đồng thời, trong các phiên họp HDQT có sự tham gia của Trưởng Ban Kiểm soát nhằm chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành hoàn thành nhiệm vụ của mình.

- Thực hiện việc giám sát hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành và nhân viên nhằm minh bạch trong công tác quản lý và tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường công tác quản trị Công ty, chỉ đạo công tác cơ cấu lại bộ máy vận hành cho phù hợp với mục tiêu phát triển doanh nghiệp từng giai đoạn.

- Thắt chặt quản lý các chi phí, công nợ, tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị, về Kế toán- Thuế và các quy định của pháp luật.

- Quan tâm đến lĩnh vực quản lý chuyên môn nghiệp vụ để hạn chế những sai sót về chuyên môn trong kinh doanh.

2. Những nội dung chưa thực hiện: không có.

III. Phương hướng hoạt động năm 2019

- HDQT tiếp tục thực hiện các nội dung theo sự thống nhất của Đại hội đồng cổ đông.

- Duy trì họp HDQT thường xuyên để hỗ trợ và ban hành các nghị quyết chỉ đạo phù hợp tình hình Công ty, giúp cho Ban Điều hành định hướng được phương hướng hoạt động hợp lý.

- Tiếp tục nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển Công ty cho phù hợp với quy mô và điều kiện hiện nay của Công ty.

- Tăng cường công tác quản trị để nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành nhằm đạt được mục tiêu kinh doanh năm 2019 và phát triển ổn định lâu dài.

- Phối hợp với Ban Kiểm soát để chỉ đạo các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, chi phí nhằm có biện pháp phòng ngừa, hạn chế các rủi ro trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt là hoạt động tài chính.

- Giám sát chặt chẽ và kịp thời chi đạo các hoạt động kinh doanh và điều hành quản lý của Ban Giám đốc trong các dự án sắp tới của Công ty.

- Chỉ đạo quản lý tốt công tác báo cáo tài chính, quyết toán, kiểm toán đúng thời gian, chính xác và minh bạch.

- Cũng cố bộ máy nhân sự, tăng năng suất lao động, hiệu quả. Xây dựng chế độ tiền lương tích cực để làm đòn bẩy kích thích phát triển kinh doanh cũng như có chế độ đãi ngộ tương xứng nhằm thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao, đẩy mạnh phát triển chất lượng nguồn nhân lực.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019. HĐQT mong muốn được ĐHDCD quan tâm sâu sát, được Ban Điều hành và người lao động cùng đoàn kết chung lòng vì lợi ích chung của Công ty, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà ĐHDCD thông qua.

Kính mong Đại hội đồng Cổ đông đóng góp ý kiến để hoạt động của Hội đồng quản trị ngày một hiệu quả hơn

Trân trọng./.



**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Võ Thành Đông Phương



Số: 69 / BC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 05 năm 2019



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ VIỆC THẨM TRA TÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2018
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÔNG NGHỆ SÀI GÒN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội thông qua;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn đã được kiểm toán;

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát một số lĩnh vực cụ thể:

- A. **Kiểm soát hoạt động:** xem xét mức độ hoạt động hiệu quả của Công ty và hoạt động của Hội đồng Quản trị ('HĐQT').
- B. **Kiểm soát báo cáo tài chính:** xem xét, kiểm tra mức độ đáng tin cậy của báo cáo tài chính.
- C. **Kiểm soát tuân thủ:** xem xét thực hiện các Nghị Quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông ('ĐHĐCĐ'), các nghị quyết của HĐQT, đảm bảo việc chấp hành các luật lệ và các qui định ban hành được Công ty tuân thủ và hợp pháp.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông kết quả giám sát các mặt hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn đến ngày 31/12/2018 như sau:

A. CÁC SỐ LIỆU TÀI CHÍNH LƯU Ý:

- a. Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã điều chỉnh hồi tố số liệu đầu kỳ dựa trên các Quyết định của Cục Thuế Tp.HCM như sau:
 - Ngày 22/01/2018, Công ty nhận được **Quyết định số 271/QĐ-CT-KT3** ngày 18/01/2018 (sửa đổi Quyết định số 5178/QĐ-CT ngày 02/11/2017 về việc thay thế Quyết định số 1743/QĐ-CT ngày 31/3/2016) của Cục Thuế TP.HCM ban hành về việc truy thu tiền hoàn thuế giá trị gia tăng ("Thuế GTGT") đã được hoàn của Công ty là **31.322.132.642 đồng** (trong đó: mặt hàng thuốc lá là 19.061.456.000 đồng, mặt hàng thực phẩm là 12.260.676.642 đồng)
 - Ngày 01/06/2018, Công ty nhận được **Quyết định số 2629/QĐ-CT** ngày 01/06/2018 (sửa đổi Quyết định 271/QĐ-CT-KT3 ngày 18/01/2018) của Cục Thuế TP.HCM ban hành về việc truy thu tiền hoàn Thuế GTGT đã được hoàn của Công ty là **19.803.274.237 đồng** (trong đó: mặt hàng thuốc lá là 19.061.456.000 đồng, mặt hàng thực phẩm là 741.818.237 đồng).

- Ngày 07/12/2018, Công ty nhận được **Quyết định số 2473/QĐ-CT-HT** ngày 05/12/2018 của Cục Thuế TP.HCM về việc hoàn Thuế GTGT số tiền **11.518.858.405 đồng** chênh lệch giữa Quyết định số 271/QĐ-CT-KT3 và Quyết định số 2629/QĐ-CT.
 - Ngày 10/09/2018, Công ty nhận được **Quyết định số 5671/QĐ-CT** ngày 06/09/2018 và Biên bản làm việc số 270/BB-CT-KT3 về việc điều chỉnh giảm thuế GTGT được khấu trừ số tiền **21.456.916.953 đồng** và điều chỉnh tăng thuế phải thu Ngân sách nhà nước **905.034.385 đồng**.
- b. Ảnh hưởng của việc điều chỉnh số liệu đầu kỳ theo các Quyết định của Cục Thuế TP.HCM:
- Việc thi hành các Quyết định này ảnh hưởng đến số liệu đầu kỳ trên Báo cáo tài chính năm 2018 ở các khoản mục: Phải thu ngắn hạn khác, Thuế GTGT được khấu trừ, Thuế và các khoản phải thu nhà nước và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Bảng cân đối kế toán như sau:

Chỉ tiêu	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
Phải thu ngắn hạn khác (i)	23.701.173.509	(741.818.237)	22.959.355.272
Thuế GTGT được khấu trừ (ii)	63.859.840.381	(21.456.916.953)	42.402.923.428
Thuế và các khoản phải thu NN (iii)	2.991.786.137	905.034.385	3.896.820.522
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (iv)	3.082.302.610	(21.293.700.805)	(18.211.398.195)

- Phải thu ngắn hạn khác (i): điều chỉnh về tiền Thuế GTGT của mặt hàng thực phẩm theo Quyết định số 2629/QĐ-CT ngày 01/06/2018 và Quyết định số 2473/QĐ-CT-HT ngày 05/12/2018 của Cục Thuế TP.HCM, Công ty được hoàn lại 11.518.858.405 đồng, số Thuế GTGT phải nộp lại là **741.818.237 đồng**.
- Thuế GTGT được khấu trừ (ii): điều chỉnh giảm thuế GTGT không được khấu trừ theo biên bản làm việc 270/BB-CT-KT3 và Quyết định số 5671/QĐ-CT ngày 06/09/2018 của Cục Thuế TP.HCM số tiền **21.456.916.953 đồng**.
- Thuế và các khoản phải thu Nhà nước (iii): điều chỉnh theo Biên bản làm việc 270/BB-CT-KT3 và Quyết định số 5671/QĐ-CT ngày 06/09/2018 của Cục Thuế TP.HCM số tiền **905.034.385 đồng**, bao gồm:
 - + Điều chỉnh thuế TNDN năm 2012: -1.559.279.332 đồng
 - + Điều chỉnh thuế TNDN năm 2013: -175.280.214 đồng
 - + Điều chỉnh thuế TNDN năm 2016: 829.525.161 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu kỳ năm 2018 bị giảm **21.293.700.805 đồng** theo các điều chỉnh như sau (iv):
 - + (i) Điều chỉnh theo Quyết định 2473/QĐ-CT-HT của Cục Thuế TP.HCM ngày 05/12/2018 số thuế giá trị gia tăng không được hoàn: -741.818.237 đồng
 - + (ii) Điều chỉnh giảm thuế GTGT không được khấu trừ theo biên bản làm việc 270/BB-CT-KT3 ngày 31/08/2018 và Quyết định số 5671/QĐ-CT ngày 06/09/2018 của Cục Thuế TP.HCM: -21.456.916.953 đồng
 - + (iii) Điều chỉnh Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2012, 2013, 2016: 905.034.385 đồng

c. KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG:

1. Tình hình kinh doanh năm 2018:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện 2017	% Cùng kỳ TH 2018/ TH 2017	TH/KH 2018
1. Tổng doanh thu	12.990.000.000	18.894.383.973	36.887.607.110	51,2%	145,5%
- Doanh thu bán hàng hoá		499.474.185	9.697.820	5.150,4%	
- Doanh thu cung cấp dịch vụ		11.893.528.313	12.399.269.115	95,9%	
- Doanh thu tài chính		683.109.680	133.570.737	511,4%	
- Doanh thu khác		5.818.271.795	24.345.069.438	23,9%	
2. Chi phí	11.000.000.000	13.979.150.919	30.328.540.306	46,1%	127,1%
- Giá vốn		5.717.440.058	4.771.079.722	119,8%	
- Chi phí tài chính		1.411.712.722	149.316.000	945,5%	
- Chi phí bán hàng		276.304.900	412.050.034	67,1%	
- Chi phí quản lý doanh nghiệp		1.088.341.538	7.220.905.214	15,1%	
- Chi phí khác		5.485.351.701	17.775.189.336	30,9%	
3. Lợi nhuận trước thuế	1.990.000.000	4.915.233.054	6.559.066.804	74,9%	247,0%
Thuế TNDN		734.380.748	1.398.452.147		
Lợi nhuận sau thuế		4.180.852.306	5.160.614.657	81,0%	

- Tổng doanh thu thực hiện của công ty năm 2018 là 18.894.383.973 đồng, đạt 145,5% kế hoạch.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 là 12.393.002.498 đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính 683.109.680 đồng, trong đó tiền cổ tức 189.099.956 đồng, lãi tiền gửi là 494.009.384 đồng.
- Doanh thu khác là 5.818.271.795 đồng, bao gồm tiền giảm công nợ phải trả là 2.036.512.800 đồng, tiền thuê đất được miễn giảm là 3.739.842.230 đồng, còn lại là thu nhập khác với 91.916.765 đồng.

- Chi phí năm 2018 là 13.979.150.919 đồng, giảm 16.349.389.387 đồng, tương đương giảm 53,9% so với năm 2017 chủ yếu từ các khoản giảm của chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác, lần lượt tương đương mức giảm là 84,9% và 69,1% trong năm vừa qua.

d. KIỂM SOÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018:

1. Bảng Cân đối kế toán:

- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn lập đến ngày 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Số liệu như sau:

	TÀI SẢN	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	% CL/SĐN
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	84.256.960.462	163.003.384.101	-78.746.423.639	-48,3%
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	21.767.804.567	6.885.838.035	14.881.966.532	216,1%
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	200.000.000	200.000.000	0	0,0%
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	52.612.312.499	109.143.772.860	-56.531.460.361	-51,8%
IV	Hàng tồn kho	141.154.886	474.029.256	-332.874.370	-70,2%
V	Tài sản ngắn hạn khác	9.535.688.510	46.299.743.950	-36.764.055.440	-79,4%

B	TÀI SẢN DÀI HẠN	39.663.535.194	38.471.335.192	1.192.200.002	3,1%
II	Tài sản cố định	17.943.575.688	20.123.033.105	-2.179.457.417	-10,8%
VI	Tài sản dài hạn khác	21.689.959.506	18.348.302.087	3.341.657.419	18,2%
	TỔNG TÀI SẢN	123.920.495.656	201.474.719.293	-77.554.223.637	-38,5%
	NGUỒN VỐN	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	% CL/SĐN
C	NỢ PHẢI TRẢ	30.405.755.300	172.140.831.243	-141.735.075.943	-82,3%
I	Nợ ngắn hạn	28.700.261.300	170.341.887.243	-141.641.625.943	-83,2%
II	Nợ dài hạn	1.705.494.000	1.798.944.000	-93.450.000	-5,2%
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	93.514.740.356	29.333.888.050	64.180.852.306	218,8%
I	Vốn chủ sở hữu	93.514.740.356	29.333.888.050	64.180.852.306	218,8%
	TỔNG NGUỒN VỐN	123.920.495.656	201.474.719.293	-77.554.223.637	-38,5%

Tổng tài sản và Nguồn vốn của Công ty đến 31/12/2018 là 123.920.495.656 đồng, giảm 38,5 % so với 31/12/2017.

2. Tài sản:

- Tài sản ngắn hạn giảm 48,3% (#78.746.423.639 đồng), và tài sản dài hạn tăng 3,1% (#1.192.200.002 đồng).
- Tại ngày 31/12/2018, Công ty có 2 khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.
- Hàng tồn kho: Hàng tồn kho đầu năm là 474.029.256 VND, cuối năm 141.154.886 đồng.

3. Nguồn vốn:

- Vốn điều lệ tăng từ 30.000.000.000 đồng lên 90.000.000.000 đồng.
- Vốn chủ sở hữu Công ty theo kết quả Kiểm toán: 93.514.740.356 đồng.
- Nợ ngắn hạn giảm 141.641.625.943 đồng.

4. Tình hình công nợ:

- Nợ phải thu ngắn hạn đến 31/12/2018 là 52.612.312.499 đồng.
- Nợ phải trả ngắn hạn đến 31/12/2018 là 28.700.261.300 đồng.
- Nợ phải trả dài hạn đến 31/12/2018 là 1.705.494.000 đồng.

e. KIỂM SOÁT TUÂN THỦ:

1. Trong năm 2018 Ban kiểm soát không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.
2. Tình hình chấp hành nghị quyết Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị:
 - a. Trong năm Công ty đã tuân thủ các Nghị quyết Đại hội Cổ Đông như sau:
 - Đã kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;
 - Hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh;
 - Thực hiện thay đổi trụ sở chính Công ty;
 - Hoàn thành chào bán riêng lẻ cổ phiếu để trả nợ vay nộp Ngân sách nhà nước, bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - Hoàn thành cập nhật Điều lệ Công ty sau khi bổ sung chi tiết ngành nghề đăng ký kinh doanh, thay đổi trụ sở chính và sau khi tăng vốn điều lệ Công ty từ 30 tỷ đồng lên 90 tỷ đồng;

b. Tồn đọng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Cổ Đông: Không có

c. Tồn đọng trong việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng Quản trị:

- Dự án tại Quận 6: “Tòa nhà văn phòng kết hợp trung tâm thương mại dịch vụ (có siêu thị)” tại địa chỉ: 468 Nguyễn Văn Luông, Phường 12, Quận 6, TP.HCM; và “Trung tâm thương mại kết hợp văn phòng” tại địa chỉ: 1510 Võ Văn Kiệt, Phường 3, Quận 6 vẫn đang trong giai đoạn xin chấp thuận chủ trương đầu tư;

3. Về tình hình cổ đông :

- Số cổ đông Công ty tại thời điểm cuối năm ngày 28/12/2018 là 116 cổ đông, trong đó có: 02 cổ đông pháp nhân, 114 cổ đông cá nhân Việt Nam, 01 cổ đông nước ngoài.

f. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

- Qua công tác thăm tra tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy công ty đã chấp hành các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị và tuân thủ các quy định của nhà nước về tài chính và quản lý hoạt động của Công ty nghiêm ngặt.

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán độc lập về kết quả kinh doanh năm 2018 theo báo cáo tài chính.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về những nội dung thực hiện hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn.

Ban Kiểm soát kính báo cáo Đại hội.



BAN KIỂM SOÁT

Thành Viên

Trưởng Ban

Thành Viên

Lương Thị Bẩy

Nguyễn Thị Xuân Thương

Nguyễn Thị Thuỳ Dương

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2019

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2018

I. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 (đvt: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	KH2018	TH2018	% TH/KH2018	TH2017	TH 2018/2017
1	Tổng doanh thu	12.990	18.894	145,5	36.888	51,22
2	Tổng chi phí	11.000	13.979	127,1	30.329	46,09
3	Lợi nhuận trước thuế	1.990	4.915	247	6.559	74,94
4	Vốn điều lệ	90.000	90.000	100	30.000	300

Doanh thu 2018 đã thực hiện 18.894 triệu đồng, vượt 45,45% kế hoạch trong năm.

Lợi nhuận trước thuế là 4.915 triệu đồng, đạt 247% so với kế hoạch đề ra.

Vốn điều lệ trong năm 2018 đã được tăng từ 30.000 triệu đồng lên 90.000 triệu đồng theo nhu cầu về vốn Công ty và đã được Đại hội đồng Cổ đông cùng Ủy ban Chứng khoán nhà nước thông qua.

1. Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh: (đvt: tr đồng)

CHỈ TIÊU		Mã số	2018	2017
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	12,393	12,409
2.	Các khoản giảm trừ	02	-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	12,393	12,409
4.	Giá vốn hàng bán	11	5,717	4,771
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	6,676	7,638
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	683	134
7.	Chi phí tài chính	22	1,412	149
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	1,412	149
8.	Chi phí bán hàng	25	276	412
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	1,088	7,221
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	4,583	(10)
11.	Doanh thu khác	31	5,818	24,345
12.	Chi phí khác	32	5,485	17,775
13.	Lợi nhuận khác	40	333	6,570
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	4,915	6,560
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	734	1,398
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	4,181	5,161

Tỷ lệ % lãi gộp/doanh thu lần lượt đạt 53,9% và 61,6% trong năm 2018 và 2017.

Lợi nhuận trước thuế là 4.915 triệu đồng, theo đó, lợi nhuận sau thuế là 4.182 triệu đồng trong năm 2018, tương ứng với biên lợi nhuận 33,7% so với doanh thu thuần.



a) Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	%2018/2017
1	Doanh thu hàng hóa	499	10	4.990%
2	Doanh thu dịch vụ	11.894	12.398	95,93%

Doanh thu hàng hóa là 499 triệu đồng, tăng đáng kể trong năm 2018.

Doanh thu dịch vụ: chủ yếu từ các nguồn cho thuê tài sản trên đất, dịch vụ cung cấp kèm theo. Năm 2018 đạt mức 11.894 triệu đồng, giảm nhẹ 4,07% so với cùng kỳ 2017, nguyên nhân do Thành phố cấm lưu thông xe tải ở một số tuyến đường Công ty có tài sản trên đất đang được khai thác.

b) Doanh thu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	%2018/2017
	Doanh thu hoạt động tài chính	683,1	134	509,8%
1	Cổ tức lợi nhuận được chia	189	56	337,5%
2	Lãi tiền gửi	494	78	633,3%

Doanh thu hoạt động tài chính trong năm chủ yếu đến từ lãi tiền gửi 494 triệu đồng và cổ tức lợi nhuận được chia 189 triệu đồng. Qua đó, giúp cho doanh thu hoạt động tài chính đạt 509,8% so với cùng kỳ.

c) Doanh thu khác:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	%2018/2017
1	Doanh thu khác	5.818	24.345	23,9%

Đây là khoản doanh thu không ổn định. Doanh thu khác năm 2018 là 5.818 triệu đồng, chủ yếu đến từ tiền giảm công nợ (2.036 triệu đồng) và tiền thuê đất được miễn giảm (3.740 triệu đồng). Những yếu tố này không lặp lại cho những năm kế tiếp.

B. Chi phí:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	%2018/2017
	Chi phí	13.979	30.328	46,1%
1	Giá vốn hàng bán	5.717	4.771	119,8%
2	Chi phí tài chính	1.412	149	947,7%
3	Chi phí bán hàng	276	412	67%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.088	7.221	15,07%
5	Chi phí khác	5.485	17.775	30,9%

Nhìn chung, các chi phí năm 2018 giảm so với năm 2017. Dẫn đến tổng chi phí năm 2018 chỉ bằng 46,1% so với năm 2017, ghi nhận chỉ 13.979 triệu đồng trong 2018. Chi phí tài chính tăng mạnh, chủ yếu là lãi vay đến từ khoản vay ngắn hạn để nộp truy thu Ngân sách Nhà nước. Ngoài ra, chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2018 giảm mạnh khi có khoản hoàn nhập dự phòng 6 tỷ đồng từ phải thu khó đòi.

a) Chi phí tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	%2018/2017
2	Chi phí tài chính	1.412	149	947,7%
	Chi phí lãi vay	1.412	149	947,7%

Chi phí tài chính năm 2018 ghi nhận 1.414 triệu đồng, tăng mạnh so với 2017 khi chỉ ghi nhận 149 triệu đồng. Đây là khoản lãi vay năm 2018 phải trả cho Công ty Cổ phần Đầu tư Gia Cát trên số tiền nợ gốc là 31.325.000.000 đồng được sử dụng để nộp

3010173.
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÀM CÔNG M
I GÒN
P HỒ CHÍ

b) Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	%2018/2017
3	Chi phí bán hàng	276	412	67%
	Chi phí khấu hao tài sản cố định	127	384	33,1%
	Chi phí điện, nước	14	26	53,8%
	Chi phí bán hàng khác	136	2	6.800%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.088	7.221	15,07%
	Chi phí nhân viên quản lý	3.356	3.826	87,7%
	Chi phí đồ dùng văn phòng	153	64	239,1%
	Chi phí khấu hao tài sản cố định	106	115	92,2%
	Thuế, phí, lệ phí	11	1.371	0,8%
	Hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi	-6.000		
	Chi phí điện, nước	924	799	115,6%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp khác	2.538	1.045	242,9%

Chi phí bán hàng giảm 33% và chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 84,9% so với năm 2017. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm nhiều ở mức 1.088 triệu đồng trong năm 2018 (so với 7.221 triệu đồng trong năm 2017) nhờ vào khoản thu hồi nợ khó đòi CTCP Thực phẩm CMT 6 tỷ và hoàn nhập dự phòng khoản phải thu này.

2. Tình hình tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2018 (đvt: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2017	%2018/2017
I	Tài sản	123.921	222.769	55,6%
A	Tài sản ngắn hạn	84.257	184.298	45,7%
1	Tiền và tương đương tiền	21.768	6.886	316,1%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	200	200	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	52.612	109.886	47,9%
4	Hàng tồn kho	141	474	29,7%
5	Tài sản ngắn hạn khác	9.536	46.300	20,6%
B	Tài sản dài hạn	39.664	38.471	103,1%
1	Các khoản phải thu dài hạn	21.720	18.348	118,4%
2	Tài sản cố định	17.944	20.123	89,2%
II	Nguồn vốn	123.921	222.769	55,6%
A	Nợ phải trả	30.406	172.141	17,7%
1	Nợ ngắn hạn	28.700	170.342	16,8%
	-Trong đó:			
	+Người mua trả tiền trước	28.159	136.240	20,7%
	+Thuế và các khoản phải nộp NN	-	1.731	0%
	+Vay và nợ thuê tài chính	-	31.325	0%
2	Nợ dài hạn	1.799	1.799	100%
B	Vốn chủ sở hữu	93.515	29.334	318,8%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	90.000	30.000	300%
2	Quỹ đầu tư phát triển	17.545	17.545	100%
3	Lợi nhuận sau thuế chưa PP	(14.030)	(18.211)	77,04%

Nhìn chung, các hạng mục trên Báo cáo tài chính có những biến động khá lớn trong năm vừa qua do ảnh hưởng từ việc xử lý theo Quyết định của Tòa án nhân dân



Về cơ cấu tài sản, tài sản ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng cao trên tổng tài sản qua các năm (68% trong 2018 và 82,7% trong 2017). Đặc biệt, các hạng mục chiếm tỷ trọng khá cao như tiền và các khoản tương đương tiền và phải thu ngắn hạn. Cụ thể, tiền và tương đương tiền trị giá 21.768 triệu đồng tại 31/12/2018, chiếm 17,6% tổng tài sản; khoản phải thu ngắn hạn là 52.612 triệu đồng, chiếm 42,5% tổng tài sản.

Tài sản ngắn hạn là 84.257 triệu đồng vào cuối kỳ, giảm mạnh 54,28% trong năm 2018. Lý do đến từ sự sụt giảm mạnh ở phải thu ngắn hạn (-52,12%) và tài sản ngắn hạn khác (-79,40%); Tài sản dài hạn vẫn giữ quanh mức 40 tỷ đồng qua các năm, tăng nhẹ 3,1% trong năm.

Về cơ cấu nguồn vốn, nợ phải trả giảm mạnh 82,3%, từ 172.141 triệu đồng tại 31/12/2017 xuống còn 30.406 triệu đồng tại 31/12/2018.

III. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

- Khai thác tốt các quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, kho xưởng Công ty hiện có.
- Công ty đã nỗ lực hoàn thành các kế hoạch, thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị đề ra trong năm 2018.
- Thu hồi và xử lý các công nợ khó đòi, đôn động từ nhiều năm trước. Đặc biệt thu hồi được một phần công nợ thuốc lá, thu hồi công nợ khó đòi.
- Hoàn thành việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ, phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

I. Định hướng kinh doanh 2019

Trong năm 2019 định hướng chung của Ban Điều hành là:

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Tiếp tục lĩnh vực kinh doanh bất động sản, nghiên cứu, đầu tư các dự án tại các tài sản gắn liền với đất Công ty đang sử dụng. Đây là lĩnh vực tiềm năng mang lại hiệu quả cao cho Công ty trong thời gian tới.

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

TT	Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	KH 2019	KH 19/ TH 18 (%)
1	Doanh thu	12.990	13.076	13.700	105%
2	Chi phí	11.000	8.494	8.700	102%
3	Lợi nhuận	1.990	4.582	5.000	109%
4	Vốn điều lệ	90.000	90.000	90.000	100%

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2017, Ban điều hành kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ, HĐQT;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hữu Phước

Số: 71 /TTr-HDQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2006 và Luật Chứng khoán sửa đổi 2010;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn ngày 15/11/2018 đã được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần thực phẩm công nghệ Sài Gòn ("HDQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua nội dung liên quan đến công tác tài chính của Công ty như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.
2. Ủy quyền cho HDQT lựa chọn đơn vị kiểm toán có đầy đủ chức năng theo quy định để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.



Võ Thành Đông Phương

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần thực phẩm công nghệ Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn;

Để hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn trân trọng thông báo đến Quý cổ đông Công ty về việc đề cử, ứng cử nhân sự tham gia bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty như sau:

1. Số lượng thành viên dự kiến được bầu: 02 (hai) thành viên Ban Kiểm soát.

2. Điều kiện đề cử, ứng cử chức danh thành viên BKS:

Cổ đông có quyền tự mình ứng cử hoặc đề cử người khác vào chức danh thành viên Ban Kiểm soát nếu người được đề cử, ứng cử đảm bảo điều kiện sau:

- Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ **10% đến dưới 20%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử/ hoặc đề cử **một thành viên**.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ **20% trở lên** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được ứng cử/ hoặc đề cử **hai thành viên**.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS:

• **Thành viên Ban Kiểm soát:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/ Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Ban kiểm soát phải có ít nhất 1 thành viên là kế toán hoặc kiểm toán viên;

- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực và hiểu biết pháp luật.

4. **Hồ sơ đề cử, ứng cử:** Gửi kèm theo thông báo này.

5. **Thời gian và nơi nhận hồ sơ đề cử, ứng cử:**

Để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, các hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát phải được gửi về Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn theo địa chỉ:

- **Ban tổ chức ĐHCĐ Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn**
- Địa chỉ: 277-279 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.
- Điện thoại: (028) 38.264.239 (Gặp Ms.Phương)
- Email: infofoodcoifc@gmail.com
- Hạn chót: Hồ sơ phải **gửi đến Công ty trước 13h00 ngày Thứ 2 - 20/05/2019**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.



VÕ THÀNH ĐÔNG PHƯƠNG

Số: 72 /TTr-HDQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2006 và Luật Chứng khoán sửa đổi 2010;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn ngày 15/11/2018 đã được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua;
- Căn cứ Tờ trình số 36/TTr-HDQT ngày 19/05/2018 của Hội đồng Quản trị Công ty về Phương án chào bán riêng lẻ Cổ phiếu đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 ngày 05/06/2018 thông qua;
- Căn cứ Biên bản Kiểm phiếu, Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 ngày 05/06/2018;
- Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HDQT ngày 31/07/2018 về việc triển khai thực hiện chào bán riêng lẻ cổ phiếu theo phương án được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 thông qua;
- Căn cứ Công văn số 164/TPCN ngày 01/08/2018 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn giải trình Hồ sơ chào bán riêng lẻ theo Công văn số 4453/UBCK-QLCB ngày 19/07/2018 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước – Vụ Quản lý Chào bán Chứng khoán về Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phần riêng lẻ của Công ty;
- Căn cứ Công văn số 5464/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 28/08/2018 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Căn cứ Công văn số 7466/UBCK-QLCB của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 06/11/2018 về việc báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 14/2014/GCNCP-VSD-1 ngày 22/11/2018 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM về việc Chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 1;
- Căn cứ Quyết định số 767/QĐ-SGDHN của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngày 30/11/2018 về việc chấp thuận thay đổi đăng ký giao dịch cổ phiếu;
- Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HDQT ngày 12/03/2019 về việc sử dụng phần vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần thực phẩm công nghệ Sài Gòn (“HDQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“DIHDCD”) thông qua sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty như sau:

T T	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến sử dụng theo NQ số 35	Số tiền thực tế sử dụng	Ghi chú
	1. Trả nợ vay và nộp nghĩa vụ ngân sách nhà nước:	35.800.658.705	36.393.396.871	
	+ 1a. Nợ vay dùng để nộp ngân sách nhà nước	31.325.000.000	31.325.000.000	
	+ 1b. Lãi vay	968.290.556	1.561.028.722	Thay đổi
	+ 1c. Phải nộp chậm nộp NSNN	3.507.368.149	3.507.368.149	
	2. Bổ sung nguồn vốn lưu động	24.199.341.295	23.606.603.129	
	Tổng cộng	60.000.000.000	60.000.000.000	

Số tiền **Lãi vay (1b)** dự kiến và thực tế sử dụng bị chênh lệch do: Thời gian tính ngày đến hạn trả lãi vay khác nhau.

Theo Nghị quyết số 35/NQ-HDQT ngày ngày 31/07/2018 về việc triển khai thực hiện chào bán riêng lẻ cổ phiếu theo phương án được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông qua, số tiền lãi vay dự kiến phải trả là **968.290.556 đồng** được **tính từ ngày 29/11/2017 đến ngày 30/06/2018**.

Theo thực tế, đến ngày 08/11/2018, Công ty mới nhận được Công văn số 7466/UBCK-QLCB ngày 06/11/2018 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận kết quả chào bán của Công ty nên Công ty được gỡ bỏ phong tỏa tài khoản tăng vốn và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán. Số tiền lãi vay thực tế phải trả là **1.561.028.722 đồng** được **tính từ ngày 29/11/2017 đến ngày 08/11/2018**.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.



Võ Thành Đông Phương

TỜ TRÌNH

Về việc Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2006 và Luật Chứng khoán sửa đổi 2010;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn ngày 15/11/2018 đã được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 2.000.000d
- Thành viên Hội đồng quản trị: 1.000.000d/người/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát: 1.000.000d
- Thành viên Ban Kiểm soát: 1.000.000d/người/tháng
- Thư ký Hội đồng quản trị: 1.000.000d

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.



Võ Thành Đông Phương

Số: 74 /TTr-HDQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2019

TỜ TRÌNH**Về việc Thay đổi nhân sự tham gia Ban kiểm soát****Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2006 và Luật Chứng khoán sửa đổi 2010;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát của Bà Lương Thị Bảy và Bà Nguyễn Thị Thùy Dương;
- Căn cứ hồ sơ Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhận được đến 13h ngày Thứ 2 – 20/05/2019;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần thực phẩm công nghệ Sài Gòn ("HDQT") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("DIHDCD") thông qua việc từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát của Công ty như sau:

- a. Từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của Bà Lương Thị Bảy và Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.
- b. Bổ nhiệm nhân sự tham gia Ban kiểm soát:
 - Số lượng nhân sự đề nghị thông qua: 02 thành viên.
 - Danh sách đề nghị thông qua: gồm 03 nhân sự sau đây: (Đính kèm lý lịch)
 1. Bà Đinh Kim Thy
 2. Ông Nguyễn Đỗ Kim
 3. Bà Lâm Thị Tuyết Sang

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.



Võ Thành Đông Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN BAN KIỂM SÓAT
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

1. Họ và tên (chữ in hoa): LÂM THỊ TUYẾT SANG Nam - Nữ: Nữ
2. Sinh ngày: 02 tháng 8 năm 1980
3. Nơi sinh: Vĩnh Long
4. Quê quán: Bạc Liêu
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 135/52 Thành Thái, P.14, Q. 10, TP.HCM.
6. Chỗ ở hiện nay: 4 Trịnh Đình Thảo, P. Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM.
7. Điện thoại: 0919 323 110
8. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
9. Số chứng minh: 024875001 Cấp ngày: 16/03/2015 Nơi cấp: TP.HCM
10. Trình độ văn hóa: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán.
12. Quá trình công tác:
 - Từ năm 2001 đến năm 2003: Kế toán viên kiêm thủ quỹ Công ty TNHH Thiên Ân.
 - Từ năm 2003 đến năm 2004: Kế toán tổng hợp Công ty CP Hiếu Vương.
 - Từ năm 2004 đến 05/2005: Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Thiên Ân.
 - Từ tháng 05/2005 đến tháng 05/2008: Kế toán thanh toán kiêm kế toán thuế Công ty CP XNK Nam Hà Nội (Simex).
 - Từ tháng 05/2008 đến tháng 05/2011: Kế toán trưởng Công ty TNHH I Vi.
 - Từ tháng 07/2011 đến tháng 02/2013: Kế toán trưởng CTCP Phát Triển Ôn Hòa.
13. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị và các chức danh quản lý khác: Không

Tôi xin cam đoan bản khai sơ yếu lý lịch trên đúng sự thật, nếu có điều gì không đúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH
ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA THÀNH VIÊN BAN KIỂM SÓAT
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

1. Họ và tên (chữ in hoa): ĐINH KIM THY Nam - Nữ: Nữ

2. Sinh ngày: 28 tháng 2 năm 1989

3. Nơi sinh: TP.HCM

4. Quê quán: TP.HCM

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 113 Lê Thiệt, P. Phú Thọ Hòa, Q. Tân Phú, TP.HCM.

6. Chỗ ở hiện nay: 109 Lê Thiệt, Phường Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú, TP.HCM.

7. Điện thoại: 0932 019 151

8. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

9. Số chứng minh: 024447031 Cấp ngày: 12/12/2005 Nơi cấp: TP.HCM

10. Trình độ văn hóa: 12/12

11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kế toán

12. Quá trình công tác:

- Từ năm 2011 đến tháng 6 năm 2016: Nhân viên Kế toán tại Công ty cổ phần Thương Nghiệp Quận 11.

- Từ tháng 12 năm 2017 đến nay: Nhân viên Phòng Hành chính Nhân sự tại Công ty cổ phần Thực phẩm Công nghệ Sài Gòn.

13. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị và các chức danh quản lý khác: Không

Tôi xin cam đoan bản khai sơ yếu lý lịch trên đúng sự thật, nếu có điều gì không đúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.